BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1304/ ĐHKT- TCHC
V/v rà soát giảng viên chưa học tập nâng cao trình độ Tiến sĩ.

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: **Các đơn vị thuộc khối đào tạo**

Căn cứ Nghị quyết số 151-NQ/ĐU ngày 27/5/2026 của Đảng ủy Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Bản cam kết của giảng viên về việc học tập nâng cao trình độ Tiến sĩ; Công văn số 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025 về việc rà soát giảng viên chưa học tập nâng cao trình độ Tiến sĩ; Công văn số 554/ĐHKT-TH ngày 15/5/2026 về việc rà soát giảng viên học tập nâng cao trình độ Tiến sĩ;

Căn cứ Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2027 của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Thực hiện nhiệm vụ cấp bách về đạt chuẩn cơ sở giáo dục giáo dục đại học được quy định tại Thông tư 83/2026/TT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục Đào tạo Quy định chuẩn cơ sở giáo dục đại học *Tiêu chí 2.3. Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ trên tổng số giảng viên: Không thấp hơn 40% và từ năm 2030 không thấp hơn 50% đối với cơ sở đào tạo có đào tạo tiến sĩ;*

Nhà trường thông báo đối với giảng viên thuộc đối tượng phải học tập nâng cao trình độ Tiến sĩ năm 2026 (có danh sách kèm theo), đến hết năm 2026 chưa đăng ký học Nghiên cứu sinh đơn vị xem xét **đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm 2026 (mức Hoàn thành nhiệm vụ trở xuống) và đưa vào danh sách xem xét tinh giản biên chế năm 2027.**

Đối với giảng viên có bản cam kết nhưng chưa hết hạn và giảng viên dưới 50 tuổi (tính đến 31/12/2025), chưa đăng ký nghiên cứu sinh trong năm 2026 (Có danh sách kèm theo), thực hiện kế hoạch đăng ký nghiên cứu sinh theo thông báo tại Công văn số 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025 và theo cam kết. Sau thời gian trên giảng viên chưa đăng ký nghiên cứu sinh Nhà trường sẽ có phương án xử lý theo quy định.

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC

PGS.TS Vũ Ngọc Anh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CHƯA LÀM NGHIÊN CỨU SINH

(Kèm theo Công văn số 1304/ĐHKT-TCHC ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Trường ĐH Kiến trúc HN)

I. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN ĐÃ HẾT THỜI HẠN CHƯA ĐĂNG KÝ NCS

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
TUYỂN DỤNG NĂM 2018					
1	Nguyễn Công Hiệp	04/6/1986		Khoa Kiến trúc	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
2	Phạm Thị Minh Trang		24/11/1991	Khoa Hạ tầng Đô thị	Hết thời hạn cam kết (01/6/2025)
3	Nguyễn Quốc Anh	04/02/1991		Khoa Hạ tầng Đô thị	Hết thời hạn cam kết (01/6/2025)
4	Nguyễn Khánh Ngân		06/5/1991	Khoa Lý luận CT và KH cơ bản	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
5	Nguyễn Thị Bích Ngọc		02/9/1991	Khoa Lý luận CT và KH cơ bản	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
6	Bùi Thị Ngọc Thủy		20/02/1979	Viện Đào tạo quốc tế	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
7	Phạm Thị Yến	09/02/1979		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Chuyển công tác đến 2018; Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
TUYỂN DỤNG NĂM 2019					
1	Trần Hưng	07/7/1983		Khoa Kiến trúc	Hết thời hạn cam kết (01/02/2025)
2	Vũ Bình Minh	14/4/1985		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (01/02/2025)
3	Đỗ Đình Tân	04/11/1981		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (01/02/2025)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
4	Nguyễn Thị Hồng		05/11/1993	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (01/3/2025)
5	Nguyễn Minh Phương	30/4/1986		Viện Đào tạo quốc tế	Hết thời hạn cam kết (01/02/2025)
6	Đặng Minh Anh		23/11/1993	Viện Đào tạo quốc tế	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
7	Mai Lan Phương		09/12/1984	Viện Đào tạo quốc tế	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
8	Vũ Đức Cảnh	27/3/1988		Khoa Kiến trúc	Hết thời hạn cam kết (15/10/2026)
TUYỂN DỤNG NĂM 2020					
1	Hoàng Đỗ Khánh Nhật		26/02/1995	Khoa Nội thất	Hết thời hạn cam kết (01/11/2025)
2	Trần Liên Hồng Nhung		02/01/1992	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (01/11/2025)
3	Đoàn Khánh Vân		18/06/1991	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (01/11/2025)
4	Ngô Thanh Thảo		06/7/1990	Khoa Công nghệ thông tin	Hết thời hạn cam kết (01/11/2025)
5	Nguyễn Mạnh Tuấn	30/10/1981		Viện Đào tạo quốc tế	Hết thời hạn cam kết (01/11/2025)
TUYỂN DỤNG NĂM 2021 (31/12/2026 HẾT THỜI HẠN CAM KẾT)					
1	Nguyễn Tuấn Trung	10/01/1983		Khoa Nội thất	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
2	Bùi Thị Thùy Linh		29/09/1996	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
3	Phạm Bảo Sơn	22/04/1979		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết hạn theo CV 1021/ĐHKT-TH ngày 04/12/2025
4	Nguyễn Hữu Tùng	09/03/1986		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
5	Đặng Xuân Hiệp	26/12/1988		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
6	Vũ Phạm Trường Minh	03/12/1980		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
7	Phạm Thị Thanh Mai		06/10/1979	Khoa Công nghệ Thông tin	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)
8	Nguyễn Mạnh Hùng	24/01/1989		Khoa Công nghệ Thông tin	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
9	Phạm Trọng Tuấn	13/7/1987		Khoa Công nghệ Thông tin	Hết thời hạn cam kết (31/12/2026)

II. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CHƯA HẾT THỜI HẠN CAM KẾT; GIẢNG VIÊN CHUYỂN CDNN (BẮT BUỘC ĐĂNG KÝ NCS 2027)

TUYỂN DỤNG NĂM 2023

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Xuân Chiến	28/01/1997		Khoa Quản lý đô thị	Hạn cam kết (01/9/2027)
2	Bùi Huy Tới	05/07/1993		Khoa Nội thất	Hạn cam kết (01/9/2027)
3	Lại Huyền Linh		17/10/1993	Khoa Nội thất	Hạn cam kết (01/9/2027)
4	Phạm Thị Nhật Minh		30/04/1997	Khoa Nội thất	Hạn cam kết (01/9/2027)
5	Nguyễn Trung Kiên	05/01/1996		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hạn cam kết (01/9/2027)
6	Khuất Thị Hải Yến		15/02/1996	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hạn cam kết (01/9/2027)
7	Trần Anh Dũng	26/08/1987		Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hạn cam kết (01/9/2027)
8	Nguyễn Hữu Nhã	05/5/1975		Khoa Quản lý đô thị	Chuyển công tác về tháng 11/2023; đăng ký NCS 2027

GIẢNG VIÊN CHUYỂN CDNN THÁNG 3/2025

1	Nguyễn Thị Phương Lan			Viện Đào tạo quốc tế	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
2	Nguyễn Hoàng Khiêm	18/8/1987		Khoa Quy hoạch	50% Phòng Đào tạo
3	Bùi Ngọc Linh		30/10/1990	Khoa Quy hoạch	50% Phòng Tổ chức - Hành chính
4	Hoàng Thị Thùy Dung		10/01/1986	Khoa Công nghệ thông tin	50% Phòng Đào tạo
5	Quàng Thị Diệu Linh		06/8/1988	Khoa Lý luận CT và KH cơ bản	50% Phòng Đào tạo

III. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN DƯỚI 50 TUỔI TÍNH ĐẾN 31/12/2025 (BẮT BUỘC ĐĂNG KÝ NCS NĂM 2027 - 2028)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Hoàng Minh Hùng	27/9/1991		**Khoa Kiến trúc**	
2	Vũ An Tuấn Minh	07/06/1990			
3	Nguyễn Nam Thanh	09/7/1983			
4	Hoàng Anh	20/02/1980			
5	Nguyễn Hoàng Dương	17/01/1980			
6	Nguyễn Trung Dũng	02/11/1979			
7	Ngô Minh Hậu	07/08/1979			
8	Phạm Việt Hải	18/8/1979			
9	Lê Hương Giang		13/12/1978		
10	Hoàng Tuấn Minh	28/11/1977			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
11	Trần Nguyên Hoàng	29/12/1977			
12	Trần Anh Tuấn	03/09/1977			
13	Đào Đức Thiện	19/9/1977			
14	Bùi Thanh Việt Hùng	01/3/1976			
15	Phạm Trung Hiếu	04/08/1976			
16	Ngô Quang Hưng	8/3/1977		**Khoa Xây dựng**	
17	Nguyễn Khắc Kỷ	14/6/1989			
18	Lê Xuân Hậu	12/3/1989			
19	Giáp Văn Tấn	10/1/1982			
20	Nguyễn Thị Thanh Hoà		26/11/1980		
21	Hoàng Ngọc Phương	21/6/1988			
22	Hoàng Ngọc Phong	6/4/1986			
23	Nguyễn Tiến Dũng	19/1/1989			
24	Trương Kỳ Khôi	6/10/1984			
25	Lê Hồng Dương	19/9/1985			
26	Lê Văn Nam	15/8/1982			
27	Nguyễn Hồng Dương	5/10/1988			
28	Nguyễn Vũ Thiêm	9/10/1976			
29	Nguyễn Bích Ngọc		7/12/1990		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
30	Nguyễn Thành Mậu	07/10/1978			
31	Đinh Thị Thu Hoài		08/4/1986		
32	Nguyễn Thị Lan Anh		23/10/1980		
33	Nguyễn Mạnh Hùng	22/01/1978			
34	Nguyễn Thị Thanh Huyền		12/11/1980		
35	Nguyễn Hồng Vân		30/9/1986		
36	Nguyễn Xuân Hồng	20/10/1984			
37	Hoàng Thuyên	17/02/1984			
38	Vũ Hữu Thắng	06/7/1980			
39	Lê Đức Lộc	04/4/1987		**Khoa Quy hoạch**	
40	Phạm Vũ Thương Nhung		11/9/1980		
41	Kim Mạnh Dũng	13/10/1994			
42	Nguyễn Hồng Quang	16/2/1979			
43	Đỗ Minh Huyền		15/8/1986		
44	Nguyễn Vương Long	28/4/1976			
45	Nguyễn Thị Thanh Hòa		08/4/1976		
46	Ngô Kiên Thi	25/9/1983			
47	Tạ Thu Trang		13/11/1989		
48	Bùi Cao Sơn	25/11/1988			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
49	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh		6/1/1988		
50	Trần Thị Thu Phương		26/4/1976		
51	Trần Vân Khánh		14/2/1981		
52	Vũ Hoàng Yến		20/9/1976		
53	Bùi Quốc Thắng	04/01/1984		**Khoa Quản lý đô thị**	
54	Vương Thị Ánh Ngọc		03/02/1991		
55	Nguyễn Thái Bình	20/10/1982		**Khoa Mỹ thuật ứng dụng**	
56	Nguyễn Quang Toàn	30/04/1977			
57	Nguyễn Đức Hùng	08/02/1981			
58	Nguyễn Đức Vinh	13/01/1983			
59	Nguyễn Đức Khởi	21/01/1984			
60	Đoàn Thị Hồng Lư		22/11/1977		
61	Trần Lê Vân		25/04/1985		
62	Lê Xuân Hưng Linh	08/07/1981			
63	Nguyễn Thị Thùy Trang		30/05/1982		
64	Nguyễn Thị Hải Yến		23/05/1986		
65	Trần Quỳnh Khanh		26/06/1978		
66	Nguyễn Trí Dũng	09/09/1978			
67	Trần Ngọc Huyền		24/11/1981	**Khoa Nội thất**	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
68	Mai Vũ	24/01/1980		**Khoa Công nghệ thông tin**	
69	Đinh Kim Phượng		24/4/1983		
70	Đàm Văn Thành	12/7/1990			
71	Trần Văn Tám	14/8/1986			
72	Bùi Đức Kiên	09/9/1989		**Khoa LL chính trị và KHCB**	
73	Đỗ Việt Phương	01/01/1980			
74	Đào Thị Mai		07/6/1980		
75	Phạm Lê Hoa		09/02/1978	**Viện Đào tạo quốc tế**	
76	Trịnh Thị Thương		19/8/1981		
77	Nguyễn Thị Vân Hà		22/9/1977		

IV. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CHƯA HẾT THỜI HẠN CAM KẾT (THỰC HIỆN THEO THỜI HẠN CAM KẾT)

TUYỂN DỤNG NĂM 2025

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Lê Thị An		02/8/1997	Khoa Quản lý đô thị	Hạn cam kết (01/01/2029) HĐLĐ
2	Nguyễn Hồng Hạnh		27/9/1998	Khoa Mỹ thuật ứng dụng	Hạn cam kết (01/01/2029)
3	Nguyễn Nam Thắng	20/10/2000		Khoa Công nghệ thông tin	Hạn cam kết (01/01/2029) HĐLĐ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		
4	Trần Hồng Nhung		22/4/2022	Khoa Công nghệ thông tin	Trợ giảng , BN GV 01/2026; Hạn cam kết (01/01/2029)
5	Nguyễn Kim Anh		24/7/1995	Viện Đào tạo quốc tế	Hạn cam kết (01/01/2029) HĐLĐ
6	Nguyễn Minh Đức	22/12/1996		Khoa Nội thất	Trợ giảng , BN GV 01/2026; Hạn cam kết (01/01/2029)
7	Lê Thị Thêu			Khoa Nội thất	Trợ giảng , BN GV 01/2026; Hạn cam kết (01/01/2029)

TUYỂN DỤNG NĂM 2026

1	Chu Quốc Bình	17/02/1977		Khoa Nội thất	Chuyển công tác về tháng 02/2026; đăng ký NCS 2027
2	Đoàn Thùy Chi		07/8/2000	Khoa Nội thất	Tuyển dụng tháng 4/2026; Hết TS 7/2026; Hết hạn ĐK 7/2029
3	Vũ Thùy Linh		28/7/1994	Viện Đào tạo quốc tế	Tuyển dụng tháng 4/2026; Hết TS 7/2026; Hết hạn ĐK 7/2029
4	Nguyễn Thị Cẩm Linh		26/7/1993	Viện Đào tạo quốc tế	Tuyển dụng tháng 4/2026; Hết TS 7/2026; Hết hạn ĐK 7/2029
5	Trần Thanh Tùng	18/01/1990		Khoa Kiến trúc	Tuyển dụng tháng 4/2026; Hết TS 7/2026; Hết hạn ĐK 7/2029
6	Kim Mạnh Dũng	13/10/1994		Khoa Quy hoạch	Tuyển dụng tháng 4/2026; Hết TS 7/2026; Hết hạn ĐK 7/2029